

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 120/2023/HSST

Ngày 27 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Bình và ông Trương Công Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 31/TB-TA ngày 12/7/2023 đối với bị cáo:

Lê Dương H, sinh ngày 01/11/2000 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 06/83, phố B, đường U, Khu P, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Số nhà 01, ngõ 109, đường NQ, tổ 20, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T1 và bà Phạm Thị N; Chung sống như vợ chồng với Vàng Thị N1 và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 11/04/2023 đến ngày 13/4/2023 chuyển tạm giam đến nay; Trích xuất, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Đình K, sinh năm 1978; Trú tại: thôn NT, xã B, huyện VT, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

Người chứng kiến:

- Ông Phạm Tiến V, sinh năm 1958; Trú tại: số nhà 290, đường NTN, tổ 20, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; Trú tại: thôn LT, xã I, huyện VT, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 11/4/2023, Lê Dương H đi bộ từ chỗ ở đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình gặp mua của một người phụ nữ khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 05 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng, H cất số ma túy vừa mua vào túi quần bên trái đang mặc đi về chỗ ở mục đích để bán kiếm lời. Đến 11 giờ 50 cùng ngày H đang ở số nhà 01, ngõ 109, đường NQ, tổ 20, phường KB, thành phố Thái Bình có Phạm Đình K đến hỏi mua ma túy và đưa cho H 200.000 đồng, H nhận tiền và đưa cho K 01 gói ma túy, khi K đang cho gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện kiểm tra người Khiên trước sự chứng kiến của ông Phạm Tiến V và anh Trần Văn T thu tại túi quần trước bên trái K đang mặc 01 gói giấy trắng kim màu xám, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục K khai là gói Heroine vừa mua của H với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người H thu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 200.000 đồng và 01 túi nilon bên trong có 04 gói được gói bằng giấy trắng kim màu xám, bên trong cả 04 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai là số ma túy của H để bán kiếm lời và tiền vừa bán 01 gói ma túy cho K. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thực hiện các thủ tục theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 13/04/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

“- Mẫu vật thu giữ của Lê Dương H (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0, 8040 gam (Không phải tám nghìn không trăm bốn mươi gam).

- Mẫu vật thu giữ của Phạm Đình K gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0, 0301 gam (Không phải không nghìn ba trăm linh một gam)”.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSTPTB ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Lê Dương H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Dương H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Về hình phạt: áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Dương H mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2023; Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu số ma túy hoàn lại sau giám

định niêm phong trong 02 phong bì cùng số 520/KL- KTHS để tiêu hủy; Tịch thu số tiền 200.000 đồng (VND) sung Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Dương H đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Khi được trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 13/04/2023 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/04/2023, tại số nhà 01, ngõ 109, đường NQ, tổ 20, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Lê Dương H đã bán 01 gói Heroine có khối lượng 0,0301 gam cho Phạm Đình K lấy 200.000 đồng, ngoài ra Lê Dương H còn tàng trữ trong người 0,8040 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời, bị cáo trên 18 tuổi có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi đó của Lê Dương H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ. Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*”

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, tiếp tay cho các đối tượng sử dụng, buôn bán, vận chuyển

trái phép chất ma túy, đi ngược lại với công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của Đảng và Nhà nước ta, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, đạo đức nhân cách con người là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận đã cố ý thực hiện tội phạm nên tính chất vụ án là nghiêm trọng cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích kiếm lời cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định niêm phong trong 02 phong bì cùng số 520/KL- KTHS là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 tờ tiền VND, loại polymer mệnh giá 100.000 đồng số xêri QD 19782686 và AT 21434188 quản lý của bị cáo là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với Phạm Đình K có hành vi mua ma túy có khối lượng 0,0301 gam Heroine về sử dụng cho bản thân, K chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về các hành vi liên quan đến ma túy nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Đình K là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo Lê Dương H khai mua của một người phụ nữ khoảng 35 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực cổng bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều

333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Dương H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Dương H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/4/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt Lê Dương H 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu 0, 7622 gam Heroin niêm phong trong 02 phong bì cùng số 520/KL- KTHS (mẫu vật hoàn trả sau giám định) để tiêu hủy.

Tịch thu 02 tờ tiền VND, loại polymer (gồm số xêri: QD19782686 và AT 21434188) mệnh giá 100.000 đồng đã niêm phong trong phong bì để sung Ngân sách nhà nước. *(Vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2023).*

4. Về án phí: Bị cáo Lê Dương H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Dương H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/7/2023. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hồng Sơn

